

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 08/2018/TLST/HNGĐ, ngày 17 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Danh Hải Y – sinh năm 1993;

Địa chỉ: ấp Sở Tại, xã Bàn Tân Định, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Anh Trần Quốc T – sinh năm 1996;

Địa chỉ: ấp 1, xã Vĩnh Hòa Hưng Bắc, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Danh Hải Y và anh Trần Quốc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị Danh Hải Y và anh Trần Quốc T thống nhất thỏa thuận giao con chung tên: Trần Duy A – sinh ngày 08/8/2016 cho chị Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Trần Quốc T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng), thời gian cấp dưỡng bắt đầu tính kể từ tháng 02/2018, cấp dưỡng cho đến khi cháu Duy A trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Trần Quốc T có quyền tới lui thăm nom con, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Vợ chồng thống nhất xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Áp dụng khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí

Tòa án, chị **Danh Hải Y** tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn và nộp thay anh Trần Quốc T 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số **0000213**, ngày 17/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao. Như vậy, chị **Danh Hải Y** đã nộp xong án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã **VHH Bắc**;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Diệu Hiền